



TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2024
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Khó khăn:

- Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát vẫn ở mức cao; xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Đối với thị trường năng lượng thế giới biến động mạnh, giá xăng dầu thay đổi liên tục, khó lường, dẫn tới ảnh hưởng đến sản xuất chung của cả nước và của Công ty nói riêng đã ảnh hưởng tác động đến công tác tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty; nợ phải thu của Công ty luôn ở mức cao, áp lực tài chính lớn.

+ Thị trường, sản lượng tiêu thụ dầu nhờn Cominlub bị thu hẹp và đạt thấp nguyên nhân do cạnh tranh bởi các hãng dầu khác có thương hiệu; Nguồn nguyên liệu nhập khẩu nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

- Về công tác điều hành bốc xếp, vận tải thủy: Tiếp tục thực hiện theo điều hành của Tập đoàn và hợp đồng với Công ty Kho vận và Cảng Cẩm phả; Thời gian chờ xếp hàng, bốc hàng tại bến cảng như Đạm, Điện Phả Lại kéo dài, trung bình 10-15 ngày ; lĩnh vực bốc xếp đạt thấp nguyên nhân do than trong nước tập trung chủ yếu nhận trong cầu, than chuyển tải ít, tàu than nhập của TKV thực hiện chủ yếu là tàu không cầu; .

- Về công tác quản lý đất đai: kho cảng bến trung chuyển dầu Công ty đang khai thác và vận hành kho cảng Vũng Hoa đã hết hạn thuê từ ngày 31/12/2023. Công ty đã làm việc cùng UBND thành phố Cẩm Phả xin ra hạn tiếp và hết hạn ngày 31/12/2024. Đây cũng là khó khăn của Công ty để cần giải quyết vấn đề chiến lược lâu dài và ổn định trong sản xuất kinh doanh.

- Về công nợ nội bộ ngành: Theo hướng dẫn của TKV về việc ký hợp đồng và xuất hóa đơn theo đó điều khoản thanh toán với thời hạn thanh toán không quá 40 ngày (kể từ ngày xuất hóa đơn), nhưng trên thực tế một số đơn vị thời gian thanh toán bình quân vào khoảng 50-60 ngày dẫn tới số dư công nợ phải thu thường xuyên ở mức cao (từ 300 đến 350 tỷ đồng).

2. Thuận lợi:

+ Tình hình sản xuất của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam tiếp tục ổn định đó là thuận lợi cơ bản tạo điều kiện cho SXKD của Công ty.

+ Lãnh đạo Tập đoàn quan tâm thường xuyên chỉ đạo trực tiếp, kịp thời, hiệu quả thông qua cơ chế, chính sách tạo công ăn việc làm, thị trường và các cơ chế điều hành sát với thực tế tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Đặc biệt trong lĩnh vực tiêu thụ dầu Cominlub.

+ Công ty đã chủ động:

Về nghiên cứu sản phẩm mới dầu Cominlub: Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm dầu dùng trong hầm lò thân thiện với môi trường

Về thị trường tiêu thụ dầu Cominlub: Phân đầu tăng sản lượng, mở rộng thị trường: Tổng công ty Đông Bắc. Đặc biệt nghiên cứu hướng mở rộng thị trường sản phẩm phục vụ tiêu thụ dân sinh. Tiếp tục làm việc với các mỏ để cung cấp dầu Cominlub cho các thiết bị đã hết thời gian bảo hành. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ sản phẩm “Chất lỏng thủy lực chống cháy HFS; TLG SEMI-M” đến tất cả các đơn vị hầm lò của TKV.

Về bốc xếp: đã tìm thêm nguồn hàng ngoài TKV để có việc làm và thu nhập, giữ chân đội ngũ công nhân lái cầu tàu biển.

Chủ động trong công tác dự báo, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu đầy đủ phục vụ cho sản xuất; tổ chức đấu thầu, chào giá tìm thị trường nguồn nguyên liệu có giá tốt nhất; dự trữ tồn kho dầu Ga doan hợp lý đảm bảo hiệu quả cho sản xuất, cung ứng cho các đơn vị;

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NQ số 01/23/NQ- ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Sản phẩm chủ yếu					
a	Dịch vụ cung ứng					
	- Dầu Diesel + Fo	1000 L	197.500	186.269	94%	
b	Dịch vụ cảng					
	- Bốc xếp	tấn	2.600.000	2.043.119	79%	
	- Vận tải thủy	tấn	550.000	696.650	127%	
c	SX dầu nhờn	1000 L	5.030	3.985	79%	
2	Tổng doanh thu	trđ	4.695.200	4.350.004	92.6%	
3	Giá trị sản xuất	trđ	471.229	513.813	109%	
*	<i>Giá trị sản xuất tính lương</i>	<i>trđ</i>	<i>471.229</i>	<i>503.085</i>	<i>107%</i>	
4	Tổng chi phí trong kỳ	trđ	455.984	494.395	108%	
5	Lợi nhuận	trđ	15.245	19.418	127%	
6	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	8.763	11.188	127,6%	
7	Trả cổ tức	%/Vốn ĐL		7%	7%	

2. Những kết quả đạt được trong quản lý, điều hành SXKD:

2.1. Công tác Kỹ thuật - An toàn:

- Năm 2023, lĩnh vực kỹ thuật tiếp tục thực hiện việc triển khai đồng bộ các hệ thống ứng dụng và hệ thống hạ tầng CNTT hiện đại nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của doanh nghiệp.

- Công tác quản lý kỹ thuật đã phát huy hiệu quả, rà soát đánh giá hiệu quả các phương tiện kỹ thuật, đảm bảo tốt cơ sở thiết bị phục vụ yêu cầu sản xuất, nâng cao hiệu lực - hiệu quả của công tác quản lý.

- Công tác an toàn được giữ vững và luôn được coi là vấn đề hàng đầu trong hoạt động SXKD của Công ty, thường xuyên tiến hành kiểm tra tại hiện trường sản xuất đặc biệt là một số khâu có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ như: Bốc xếp, vận tải thủy, sản xuất dầu Cominlub và đặc biệt là hệ thống Vận tải - Kho tàng - Phân phối bán lẻ xăng dầu đã được cán bộ công nhân công ty đảm bảo tuyệt đối an toàn và bảo vệ môi trường.

2.2. Công tác kinh doanh vật tư - thương mại:

- Trong năm qua công tác thương mại đã đạt được những kết quả nhất định góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh chung của toàn công ty. Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả vật tư thế giới và trong nước, đặc biệt là giá xăng dầu để tham mưu điều phối, cân đối các nguồn hàng. Tổ chức nhận dầu DO để dự trữ tồn kho hợp lý trong tình hình giá dầu thay đổi thường xuyên đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và giảm thiểu rủi ro trong sản xuất kinh doanh, chỉ đạo và phối hợp các xí nghiệp trong việc khai thác và mở rộng thị trường bán hàng.

Kết quả hoạt động kinh doanh vật tư năm 2023, cụ thể như sau:

✓ *Kinh doanh VTTB đạt: 158,79 tỷ đồng/118,33 tỷ đồng bằng 134,2% KH.*

✓ *SX, tiêu thụ dầu nhờn đạt: 248,27/275,31 tỷ đồng bằng 90,% KH.*

✓ *Tiêu thụ XDM +FO đạt: 186,2 triệu lit/197.5 triệu lít bằng 94,4% KH.*

- Trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ dầu nhờn Cominlub: xác định đây là mặt hàng chiến lược, chủ đạo chiếm tỷ trọng lớn trong Giá trị sản xuất. Công ty đã triển khai nhiều biện pháp tăng cường quản lý, giám sát về chất lượng quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung nguồn lực để giữ vững thị trường dầu nhờn Cominlub trước sự cạnh tranh quyết liệt của các hãng dầu khác.

2.3. Công tác sản xuất bốc xếp và vận tải thủy:

- Về khâu bốc xếp: Đây là ngành dịch vụ chịu sự cạnh tranh của các đơn vị cùng ngành nghề trên thị trường. Năm 2023 các tàu than nhập khẩu trong TKV chủ yếu là tàu bốc xếp bằng cầu nổi, các phần việc này Công ty không đủ điều kiện để thực hiện, than trong nước chủ yếu tập trung rót trong cầu, lượng than bốc xếp chuyển tải ít. Do vậy để đảm bảo việc làm cho công nhân lao động, Công ty đã chủ động tìm thêm khách hàng ngoài TKV để đảm bảo việc làm và thu nhập, giữ chân đội ngũ thợ lái cầu, bốc xếp.

- Về khâu vận tải thủy: Hiện đang bố trí vận chuyển than đi các tuyến Đạm, Điện Phả Lại, Điện Thăng Long theo kế hoạch của Tập đoàn. Khâu vận chuyển than đã dần được cải thiện nhiều về cơ chế điều hành, tuy nhiên do vòng quay chậm nên hiệu quả kinh tế, khai thác chưa được đạt kết quả cao. Kết quả như sau:

+ Sản lượng vận tải thủy đạt: 696,6/550 nghìn tấn bằng 127% KH năm. (trong đó tự làm 498 nghìn tấn) Doanh thu đạt: 28,4/32,9 tỷ đồng bằng 86% KH năm. (chênh lệch giữa sản lượng và doanh thu do cơ cấu tuyến vận chuyển và phần giá trị thuê ngoài thực hiện)

+ Sản lượng bốc xếp thực hiện: 2,04 triệu tấn/2,6 triệu tấn bằng 79% KH năm, doanh thu đạt: 10,79/15,99 tỷ đồng bằng 68% KH năm.

2.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư đã được TKV thông qua, năm 2023 Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã thực hiện đầu tư 03 dự án với giá trị thực hiện là 19.452 triệu đồng (Chi phí Xây dựng: 2.707 triệu đồng; Chi phí Thiết bị: 15.921 triệu đồng; Chi phí Tư vấn, khác, ... : 824 triệu đồng), cụ thể:

2.4.1. Dự án chuyển tiếp: 01 Dự án

* Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022:

- Tổng mức đầu tư: 19.772 triệu đồng.
- Lũy kế thực hiện đến hết năm 2022: 18.070 triệu đồng.
- Chuyển tiếp sang năm 2023: 1.142 triệu đồng.

Dự án đã thực hiện xong và đã có Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành số: 1164/QĐ-MTS ngày 24/04/2023.

Dự án sau khi hoàn thành đã đáp ứng được các mục tiêu: Duy trì năng lực sản xuất của đơn vị; Bổ sung và thay thế dần các phương tiện thiết bị cũ, lạc hậu, hoạt động không còn hiệu quả; Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho các đơn vị trong và ngoài TKV, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường; Ổn định sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm, đời sống cho người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2.4.2. Dự án khởi công mới: 02 Dự án

* Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023:

Dự án đã được TKV thông qua nội dung và điều chỉnh, chuyển bước từ kế hoạch dự phòng lên kế hoạch chính thức tại Văn bản số: 2715/TKV-ĐT, ngày 12/06/2023 và Văn bản số: 2718/TKV-ĐT, ngày 12/06/2023 và đã được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư – TKV phê duyệt dự án tại Quyết định số: 1960/QĐ-HĐQT-MTS ngày 13/07/2023, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án tại Quyết định số: 3292/QĐ-HĐQT-MTS ngày 06/12/2023.

- Mục tiêu đầu tư: Duy trì năng lực sản xuất của đơn vị; Bổ sung và thay thế dần các phương tiện thiết bị cũ, lạc hậu, hoạt động không còn hiệu quả; Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho các đơn vị trong và ngoài TKV, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường; Ổn định sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm, đời sống cho người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tổng mức đầu tư: 18.980 triệu đồng
- Thực hiện năm 2023: 15.363 triệu đồng.
- Giải ngân vốn đầu tư năm 2023: 2.367 triệu đồng.
- Dự kiến giá trị chuyển tiếp sang năm 2024: 2.027 triệu đồng.

Do quá trình khảo sát giá thiết bị, hàng hóa khó khăn, nên bị kéo dài dẫn đến việc báo cáo xin chuyển bước thực hiện, phê duyệt dự án, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu bị kéo dài; Mặt khác, tiến độ thực hiện cung cấp hàng hóa của một số thiết bị dài dẫn đến có gói thầu phải chuyển tiếp sang năm sau.

* Dự án: Khu nhà ở tập thể cán bộ công nhân viên và phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm:

Dự án đã được Giám đốc Công ty cổ phần Vật tư – TKV phê duyệt dự án tại Quyết định số: 1565/QĐ-MTS ngày 07/06/2023 và đã được TKV điều chỉnh, chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2023 tại Văn bản số: 3270/TKV-ĐT, ngày 10/07/2023.

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình phục vụ trưng bày giới thiệu sản phẩm vật tư phụ tùng, may công nghiệp, ... và tạo chỗ ở cho số CBCNV ngoại tỉnh của Công ty.

- Tổng mức đầu tư: 4.498 triệu đồng.
- Tư vấn lập quy hoạch chi tiết 1/500 (2021) Lũy kế thực hiện đến hết năm 2022: 39 triệu đồng.
- Thực hiện năm 2023: 2.947 triệu đồng.
- Giải ngân vốn đầu tư năm 2023: 1.400 triệu đồng.
- Dự kiến chuyển tiếp sang năm 2024 là: 1.375 triệu đồng.

Do quá trình hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư kéo dài: Xin cấp Giấy phép môi trường (Số: 04/GPMT-UBND, ngày 23/02/2023); Ký hợp đồng thuê đất (Số: 105/HĐTĐ, ngày 28/06/2023); Xin cấp Giấy phép xây dựng (Số: 566/GPXD, ngày 31/07/2023), nên dẫn đến việc phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu bị lui lại theo. Đến tháng 10 năm 2023 Công ty mới tiến hành thực hiện xong quá trình lựa chọn Nhà thầu thi công và ký hợp đồng thi công công trình ngày 06/10/2023, đồng thời tiến hành bàn giao mặt bằng thi công ngày 16/10/2023. Thời gian thi công công trình dài, là 120 ngày nên công trình phải chuyển tiếp sang năm sau.

2.4.3 Dự án chưa thực hiện

- Đầu tư xây dựng Kho trung chuyển, bến nhập dầu tại phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả: Đang chờ UBND TP Cẩm Phả xem xét cập nhật vào bản đồ Quy hoạch Kho trung chuyển, bến nhập dầu tại khu vực Cảng Cửa Ông.

- Đầu tư mua sắm, hoán cải đoàn phương tiện thủy: Giá dự toán theo thị trường hiện lớn hơn tổng mức đầu tư theo kế hoạch nên chưa có cơ sở thực hiện, đồng thời Công ty đang xem xét, cân đối hiệu quả kinh tế mang lại sau đầu tư cải hoán.

2.4.4. Tình hình thanh toán, giải ngân:

Trong năm 2023, Công ty thực hiện thanh toán giải ngân 4.909 triệu đồng, giá trị còn lại: 14.543 triệu đồng dự kiến sẽ thực hiện giải ngân vào đầu quý 1 năm 2024.

2.5. Về lĩnh vực ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển sản phẩm mới:

- Năm 2023, tiếp tục tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới trên cơ sở phát huy giá trị cốt lõi, thế mạnh của Công ty, đổi mới quy trình sản xuất đạt tiến bộ vượt bậc, mở đường tạo điều kiện đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu, góp phần quan trọng giảm giá thành sản phẩm dầu nhờn, các sản phẩm chất lỏng thủy lực COMINLUB dùng trong hầm lò:

- Khảo sát đơn pha chế FDAO 60 sử dụng phụ gia mới AFTON HITEC 8888Z.

- Tối ưu hoá các sản phẩm dầu bánh răng, dầu truyền động: cải tiến độ màu và nhiệt độ vẫn đục của sản phẩm.

- Khảo sát sử dụng nguyên liệu mới EMU 327 và CI6388 trong sản xuất sản phẩm TLG SE và FE; giảm giá thành sản phẩm so với phương án sản xuất sử dụng phụ gia LGI trước đó.

- Nghiên cứu và đưa ra thị trường sản phẩm Chất lỏng thủy lực chống cháy bán tổng hợp COMINLUB TLG SEMI M sản phẩm đáp ứng được yêu cầu nguồn nước có độ cứng cao. Hiện sản phẩm đang áp dụng sử dụng tại Công ty Than Quang Hanh, Công ty Than Mông Dương

- Triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số từng bước đạt được những hiệu quả trong hoạt động SXKD.

2.6. Về công tác tài chính - kế toán:

- Trong năm qua, công tác tài chính - kế toán đã có những đóng góp tích cực giúp Giám đốc kiểm soát hoạt động SXKD của công ty, kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính - kế toán đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế tài chính của TKV.

- Đáp ứng đủ và kịp thời các khoản chi phục vụ SXKD, đồng thời tăng cường công tác thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa chi phí vốn, vòng quay vốn lưu động 8,6 vòng tăng 5% so với 2022.

- Năm 2023, Công ty sản xuất kinh doanh hiệu quả: Lợi nhuận 19.418 tỷ đạt 127% Kế hoạch, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) đạt 10,11%, tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) đạt 2%; Công ty bảo toàn vốn góp của cổ đông.

2.7. Công tác lao động tiền lương, chế độ lao động, đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Năm 2023, Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý lao động và tiền lương, đặc biệt là giãn cách tiền lương, tập trung nâng cao thu nhập cho các bộ phận nặng nhọc, khu vực tạo ra doanh thu, sản phẩm, công nhân kỹ thuật, cán bộ quản lý.

- Công tác tái cơ cấu sắp xếp lại tổ chức bộ máy Công ty đã triển khai sáp nhập hợp nhất các phòng ban, phân xưởng dưới đơn vị từ năm 2022 vẫn đảm bảo giữ ổn định tổ chức và lao động nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Công ty thực hiện tốt việc tiết giảm lao động năm 2023, từ việc áp dụng giải pháp tự động hóa, tin học hóa, xây dựng quy định kèm cặp đào tạo nghề cho người lao động. Lao động đầu kỳ 01/01/2023 là 731 người so với tổng số lao động có mặt tại thời điểm 01/01/2024 là 686 người, giảm 60 người (trong đó Công ty áp dụng tự động hóa vào khâu cấp phát nhiên liệu tự động giảm tối đa lao động tại các cột bơm cấp phát nhiên liệu, áp dụng tin học hóa tại khâu gián tiếp ở các phòng ban Công ty và Xí nghiệp)

- Giải quyết chính sách đối với lao động thiếu việc làm, mất việc, thôi việc: Công ty không có trường hợp phải nghỉ do thiếu việc làm, mất việc. Người lao động thôi việc được hưởng đầy đủ các chế độ chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

- Công ty giao kế hoạch lao động, quỹ lương và đơn giá tiền lương ngay từ đầu năm cho các đơn vị trực thuộc, gắn với các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu. Theo đó, đơn vị giao khoán cho các phân xưởng, phòng ban, bao gồm các chỉ tiêu lao động, quỹ lương, đơn giá và khối lượng sản phẩm.

- Triển khai, áp dụng hiệu quả hoạt động của các đơn vị, phòng ban trong MTS theo chỉ tiêu đánh giá KPI; Tiền lương được nghiệm thu và thanh quyết toán hàng tháng, hàng quý theo khối lượng sản phẩm hoàn thành của cá nhân, tổ đội, phân xưởng.

- Quỹ tiền lương được sử dụng đúng mục đích là trả lương cho người lao động, bao gồm lương sản phẩm, lương thời gian, lương chế độ... và bổ sung lương. Công ty không chi lương cho người không phải là người lao động của đơn vị. Quỹ lương chỉ được lập và quản lý ở cấp công ty và cấp xí nghiệp (theo Quy chế quản lý LĐTL....)

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động như BHXH, cấp phát BHLĐ, chế độ ăn ca và bồi dưỡng độc hại và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, ngoài ra Công ty tổ chức khám chuyên đề cho nữ và cho người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại theo các hướng dẫn và quy định của Nhà nước, TKV và Công ty.

- Công tác đào tạo: Công ty đã tổ chức các lớp đào tạo nâng cao năng lực quản lý cán bộ cấp trung, tham gia đầy đủ các lớp nâng cao nghiệp vụ quản lý kinh doanh do trường quản trị kinh doanh tổ chức; kiến thức tiếp thị kinh doanh sản phẩm dầu Cominlub đối với đội ngũ CBNV kinh doanh; áp dụng CNTT vào điều hành, quản lý, bán hàng, nâng cao nghiệp vụ kỹ năng quản lý, chuyên môn đối với đội ngũ cán bộ nhân viên phòng ban nghiệp vụ.

2.8. Một số công tác khác:

- Năm 2023, trước những tác động của thị trường trong và ngoài nước; Công ty đã tổ chức linh hoạt sản xuất phù hợp với tình hình thực tế. Công ty đã tổ chức cấp phát thuốc, khám bệnh, tham quan, điều dưỡng để bảo vệ tối đa sức khỏe NLĐ đem lại giá trị tinh thần cho người lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Năm 2023, Công tác Kiểm toán nội bộ, Thanh tra pháp chế đã giúp Giám đốc Công ty tham gia rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế mới của công ty cho phù hợp với pháp luật nhà nước, Tập đoàn TKV; Duy trì thực hiện tốt quy chế phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT - Giám đốc với BCH Đảng uỷ Công ty.

- Tổ chức ký kết quy chế phối hợp công an các phường trên địa bàn Thành phố Cẩm phả, Hạ Long và các đơn vị trong TKV để phối hợp giữ gìn ANTT - Bảo vệ tài sản, PCCN.

- Tình hình công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, bảo vệ sản xuất trong năm qua được thực hiện tốt, qua công tác kiểm tra, giám sát, công tác phối hợp với các đơn vị bạn, với các cơ quan hữu quan đã chủ động ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực đảm bảo an ninh - trật tự trên địa bàn hoạt động của Công ty.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

- Năm 2023, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc đôi lúc còn thiếu sự linh hoạt để phù hợp với sự biến động của thị trường. Sản lượng thực hiện trong các lĩnh vực: Bốc xếp, vận tải Thủy, tiêu thụ dầu nhờn Cominlub chưa đạt kế hoạch.

- Công tác kiểm tra, giám sát của phòng ban công ty và các đơn vị còn hạn chế về phương pháp nên kết quả kiểm tra, giám sát chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.

- Công tác đào tạo, hướng dẫn nhân viên của cán bộ chưa được quan tâm đúng mức. Một số cán bộ nhân viên còn thụ động trong công việc, thiếu kỹ năng mềm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và xử lý các tình huống phát sinh, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong năm 2023, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần quyết tâm và nỗ lực cao, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu kế hoạch SXKD; Đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu thi đua, nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động; Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, cổ tức Đại hội đồng cổ đông đề ra và nghĩa vụ với nhà nước; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích người lao động, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập, từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho CBCNV, tạo động lực quan trọng để đẩy mạnh SXKD, góp phần xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Để có được kết quả trên, trước hết là nhờ có sự đồng tâm, đoàn kết, nhất trí cao trong điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tập thể CBCNV trong Công ty, đã dự báo được tình hình diễn biến thị trường, bám sát các chủ trương giải pháp của Tập đoàn, trên cơ sở các phương án kế hoạch đã xây dựng, thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí, mở rộng sản xuất góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD so với mục tiêu đề ra, đảm bảo an toàn và hiệu quả SXKD.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

1.1. Thuận lợi

- Năm 2024, dự báo về sản lượng sản xuất và tiêu thụ than của TKV sẽ duy trì, giữ ổn định như năm 2023 và có sự tăng trưởng về nguồn than nhập khẩu. Đây là thuận lợi cơ bản về việc làm và thu nhập cho công nhân viên.

- Về tiêu thụ vật tư trong ngành: tiếp tục thực hiện theo quyết định số 1828/QĐ-TKV ngày 26/10/2020 ; công văn chỉ đạo số 2548/TKV-KH+VTM+CV ngày 31/05/2023 về việc quy định về mua sắm vật tư trong ngành của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Công ty đã chủ động tích cực làm việc với các đơn vị thành viên TKV đề nghị phối hợp tiêu thụ sản phẩm do Công ty sản xuất, đã được các đơn vị đánh giá chất lượng, hiệu quả và nhiệt tình ủng hộ. Ngoài ra, Công ty còn tích cực chủ động thực hiện văn bản số 2561/TKV-KH ngày 29/5/2020 về việc: Tăng cường sử dụng sản phẩm dầu nhờn Cominlub do Công ty CP Vật tư - TKV sản xuất, chú trọng đảm bảo chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Tập thể CBCNV đoàn kết nội bộ, tin tưởng vào sự lãnh đạo của ban lãnh đạo trong điều hành sản xuất kinh doanh phấn đấu hoàn thành toàn diện kế hoạch SXKD năm 2024 đề ra.

1.2. Khó khăn

- Công nợ trong ngành đã dần được cải thiện, song vẫn có thời điểm cao *trên 350 tỷ đồng* (trong đó vẫn còn dư nợ quá hạn ở một số đơn vị) dẫn đến Công ty phải đi vay ngân hàng lượng vốn lớn để phục vụ SXKD, chi phí tài chính cao.

- Giá cả một số loại hàng hóa tăng cao ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh cũng như triển khai thực hiện dự án đầu tư của Công ty.

- Thời gian điều chỉnh giá xăng, dầu rút ngắn xuống còn 7 ngày sẽ là khó khăn cho Công ty trong việc điều hành sản xuất chung toàn Công ty.

- Liên danh trong khâu bốc xếp, do vậy công tác triển khai thực hiện sẽ gặp những khó khăn nhất định trong ĐHSX.

- Chất lượng hoạt động của phương tiện vận chuyển than không hiệu quả, vòng quay phương tiện thấp, chi phí sửa chữa lớn.

- Kho cảng trung chuyển dầu Vũng Hoa được gia hạn 1 năm, đến 31/12/2024. Hiện tại Công ty đã chủ động tìm các vị trí trong khu vực Cẩm Phả, Cửa Ông để làm kho trung chuyển, bên nhập dầu và đề nghị TP Cẩm Phả cập nhật bổ sung quy hoạch. Tuy nhiên hiện nay vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn về việc tìm địa điểm mới phù hợp với quy hoạch chung và có tính ổn định lâu dài để xây dựng kho sau khi kho Vũng Hoa hết hạn 31/12/2024.

II. MỤC TIÊU:

Để phấn đấu hoàn thành vượt mức và toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2024 với chủ đề “AN TOÀN - ĐOÀN KẾT - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ”, Công ty cần phải chú trọng đến một số mục tiêu, nhiệm vụ:

1. Sản xuất đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, phương tiện thiết bị, an toàn vốn kinh doanh. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp SXKD, triển khai các giải pháp quản trị, tăng doanh thu, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, thực hiện tốt công tác khoán quản chi phí, nâng cao hiệu quả bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động; tăng trưởng hợp lý.

2. Xây dựng mối đoàn kết, thống nhất nội bộ, gắn kết tinh thần, ý thức của mỗi cá nhân trong một tập thể cùng hướng đến và đạt mục đích chung hoàn thành thắng lợi toàn diện nhiệm vụ chính trị của Công ty năm 2024.

3. Chủ động thích ứng, linh hoạt công tác điều hành sản xuất trong mọi tình huống; mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm dầu nhờn Cominlub, dịch vụ cung ứng, phát huy tối đa năng lực, mở rộng và phát huy các lợi thế sẵn có các ngành nghề truyền thống của Công ty; Đầu tư có trọng điểm các công trình đem lại hiệu quả cao nhất, nhanh nhất cho Công ty trong giai đoạn hiện nay.

4. Đổi mới, sáng tạo áp dụng công nghệ tiên tiến đẩy mạnh các chuỗi sản phẩm và chuỗi giá trị gia tăng; Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án chuyển đổi số và liên thông cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất.

5. Thực hiện tốt công tác tái cơ cấu quản trị; Xác định những mục tiêu chiến lược, và những giải pháp phù hợp có tính đột phá để thực hiện thắng lợi, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD năm 2024

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2024
A	Kế hoạch SXKD:		
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	4.173.380
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	18.250
3	Tiền lương bình quân	1000 đ/người/tháng	11.570
B	Kế hoạch trả cổ tức	% Vốn điều lệ	6÷8%
C	Kế hoạch tuyển dụng LĐ	Người	16
D	Kế hoạch ĐTXD	Triệu đồng	11.318

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐIỀU HÀNH KH SXKD NĂM 2024:

1. Triển khai Kế hoạch PHKD với các đơn vị trong Tập đoàn:

Công ty tiến hành tham gia đấu thầu; liên kết dự thầu, ký hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị thành viên trong TKV theo Kế hoạch phối hợp kinh doanh trên các lĩnh vực dịch vụ cung ứng vật tư, xăng dầu, dầu mỡ nhờn các loại; sản xuất, cung ứng dầu nhờn Cominlub; hàng bảo hộ lao động (BHLĐ) & ống gió lò...; bóc xếp than xuất, nhập khẩu; vận chuyển than bằng đường thủy theo các chỉ tiêu kế hoạch PHKD.

2. Các giải pháp chỉ đạo, điều hành kế hoạch PHKD; duy trì và nâng cao năng lực sản xuất của Công ty năm 2024:

Để triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch PHKD năm 2024 Đảng ủy, Ban lãnh đạo Công ty và các hệ thống chính trị đã tích cực công tác truyền thông nội bộ về điều kiện, tình hình sản xuất hiện tại của Công ty để tạo sự đoàn kết, đồng thuận và quyết liệt chỉ đạo với các giải pháp chỉ đạo, điều hành cụ thể:

2.1. Về công tác SX và kinh doanh xăng dầu, vật tư:

Trong tình hình hiện nay, công tác sản xuất, kinh doanh vật tư cần được định hướng một số vấn đề sau:

** Đối với lĩnh vực sản xuất và cung ứng dầu nhờn Cominlub:*

Năm 2024, Công ty tiếp tục xác định đây là khâu quan trọng chiến lược để đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Phần đầu thực hiện sản lượng tiêu thụ là: 4,8- :- 5 triệu lít dầu nhờn COMINLUB các loại. Trong đó tập trung đảm bảo chiếm từ 60-65% thị phần tiêu thụ dầu nhờn tại các đơn vị; Mở rộng thị trường tiêu thụ ngoài ngành đạt từ 300 -:- 400 nghìn lít năm 2024-2025; Tiếp tục triển khai nghiên cứu phát triển các sản phẩm CLTTCC bán tổng hợp; TLG SEMI-M (cải tiến) mới cao cấp có tính ưu việt sử dụng tại các hệ thống giàn chống cơ giới hóa tại các đơn vị sản xuất hầm lò và đa dạng các dòng sản phẩm thông dụng đưa vào sử dụng thay thế các sản phẩm dầu hãng khác trên thị trường.

- Tiếp tục nghiên cứu đa dạng hóa nguyên vật liệu đầu vào; các hình thức chào giá cạnh tranh các chủng loại sản phẩm mới với chất lượng tốt và giá thành tối ưu để tăng khả năng cạnh tranh thích ứng điều kiện thực tế khan hiếm nguồn cung và đứt gãy phụ gia sản xuất, chú trọng các giải pháp giảm giá thành sản phẩm. Tập trung các nguồn lực để giữ vững thị trường, từng bước tăng thị phần tại khu vực Quảng Ninh và có kế hoạch mở rộng tại khu vực Tây nguyên, Tổng Công ty khoáng sản, Tổng Công ty điện, duy trì thị trường Tổng Công ty Đông Bắc ...

** Đối với kinh doanh xăng dầu:* Theo dõi diễn biến giá cả xăng dầu, cân đối lượng tồn kho dự trữ hợp lý trong kỳ nhằm giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. chủ động đảm bảo nguồn cung phục vụ cho nhu cầu sản xuất của các đơn vị trong TKV.

** Đối với kinh doanh vật tư phụ tùng:* Cần phát huy tốt hơn nữa để tăng doanh thu. Lĩnh vực này cần đặc biệt lưu ý kiểm soát hồ sơ, chứng từ hóa đơn, nguồn gốc hàng hóa, rủi ro, an toàn vốn và con người.

Tiếp tục tăng cường các biện pháp tiếp thị, mở rộng thị trường nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ phụ trợ sau bán hàng, đặc biệt là đối với sản phẩm dầu cominlub, kinh doanh vật tư. Thực hiện tốt việc các chỉ tiêu, nội dung đã cam kết trong Hợp đồng phối hợp kinh doanh.

2.2. Công tác quản lý; điều hành SXKD:

- Tăng cường công tác quản trị doanh thu, chi phí, quản trị rủi ro; tăng cường công tác quản lý đất đai, phát huy hiệu quả sử dụng đất đúng mục đích.

- Các đơn vị trong Công ty chịu trách nhiệm cân đối chi phí giá thành theo kế hoạch tạm giao của Công ty đã ban hành đảm bảo mức thu nộp (lợi nhuận) theo kế hoạch giao. Các chi phí không có trong kế hoạch phải báo cáo xin ý kiến trước khi thực hiện.

- Tăng cường tiếp thị, mở rộng thị trường các ngành nghề chủ yếu:

+ Lĩnh vực bốc xếp: Ngoài sản lượng than bốc xếp (xuất khẩu; nhập khẩu) với các Công ty Kho vận, Công ty (Xí nghiệp) chủ động mở rộng thị trường bốc xếp hàng hóa ngoài TKV tại vùng neo Hòn nét đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

+ Lĩnh vực vận tải thủy: Tăng hệ số huy động, tăng vòng quay phương tiện; Tăng cường vận chuyển than Đạm, Điện theo chỉ tiêu của TKV và tập trung cho vận chuyển tải than (Công ty kho vận Cẩm Phả, Đá Bạc) khi có chỉ tiêu để tăng hiệu quả (do có hàng vận chuyển 2 chiều, tiết kiệm chi phí nhiên liệu). Khi có than nhập khẩu sẽ đàm phán ký hợp đồng để vận chuyển than nhập khẩu từ vùng chuyển tải Hòn Nét về cảng của đơn vị có chỉ tiêu nhập khẩu than.

2.3. Về giải pháp kỹ thuật, công nghệ và đầu tư:

- Lĩnh vực cung ứng xăng dầu, vật tư: Công ty xác định phục vụ cho các đơn vị trong TKV ổn định về sản lượng và doanh thu; nâng cao chất lượng phục vụ; Đầu tư, đổi mới, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại và phù hợp để quản lý nội bộ và chia sẻ thông tin cùng các mỏ tăng cường quản lý: áp dụng hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động thông qua thiết bị cảm ứng từ. Tiếp tục duy trì và mở rộng việc áp dụng hệ thống cấp dầu tự động thông qua thiết bị cảm ứng từ tại các đơn vị trong và ngoài TKV.

- Tiếp tục áp dụng phần mềm quản lý trong việc viết hóa đơn bán hàng, cập nhật tự động doanh thu và tính thuế; phần mềm quản lý kỹ thuật; phần mềm kế toán; hoàn thiện phần mềm sản xuất và tiêu thụ dầu Cominlub, theo dõi tiêu thụ dầu nhờn hãng khác.

- Tiếp tục tìm vị trí phù hợp với quy hoạch Đầu tư dự án xây dựng kho trung chuyển, bến nhập dầu, chuẩn bị sẵn sàng dịch vụ hậu cần cho những năm tiếp theo đảm bảo đáp ứng kịp thời cho sản xuất.

- Phương tiện vận chuyển dầu: Tiếp tục đầu tư thêm các phương tiện xe chuyên tải dầu có dung tích 18.000 lít/xe; các thiết bị phục vụ cho cấp phát xăng dầu.

- Lĩnh vực vận tải thủy: Rà soát, cân đối năng lực phương tiện vận chuyển có chất lượng, hiệu quả khai thác đưa vào sản xuất. (niêm cất chờ thanh lý các đoàn phương tiện kém chất lượng, chi phí sửa chữa lớn theo đánh giá, phân loại chất lượng, giá trị khấu hao, sửa chữa còn lại đảm bảo đúng quy định). Tiết giảm tối đa chi phí sửa chữa theo phương án duy trì và lộ trình giảm dần, loại bỏ các đoàn có tải trọng thấp $\leq 2.000\text{TPT}/\text{đoàn}$ đến năm 2027. Nghiên cứu thời điểm phù hợp để đầu tư phương tiện thủy có hiệu quả cao nhất.

- Đầu tư thêm máy móc, chuyển đổi sang mô hình may theo dây chuyền để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng BHLĐ cung cấp cho các mỏ: quần áo BHLĐ, ống gió lò, bạt che hàng phần đầu đạt doanh thu 25 - 26 tỷ vào năm 2024.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc. Tuyển dụng lao động kỹ thuật, chất lượng cao đáp ứng ngay yêu cầu công việc đề ra.

2.4. Về cơ chế quản lý, quản trị chi phí:

Tiếp tục hoàn thiện Quy chế khoán doanh thu, chi phí; Quy định mua sắm vật tư, hàng hóa; Quy định thuê ngoài... làm cơ sở để thực hiện với đầy đủ các chế tài, cơ chế khuyến khích, chế độ thưởng phạt rõ ràng. Cùng với việc phấn đấu tăng doanh thu, Công ty nhận thức được phải tiết kiệm chi phí trong tất cả các yếu tố để đạt hiệu quả cao trong SXKD, trả cổ tức ở mức cao nhất cho các cổ đông bằng các biện pháp:

- Rà soát, hoàn thiện lại tất cả các định mức kinh tế kỹ thuật ở các khâu để tiết giảm chi phí. Đặc biệt định mức hao hụt cho các khâu vận chuyển, tồn chứa, cấp phát dầu; định mức nguyên nhiên vật liệu ở tất cả các khâu sản xuất để phấn đấu thực hiện đảm bảo quy định.

- Rà soát kỹ thuật an toàn, chất lượng các phương tiện, thiết bị đã lạc hậu, không hiệu quả trong sản xuất cho dừng hoạt động tránh lãng phí.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong từng lĩnh vực quản lý. Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý: Khai thác triệt để hiệu quả, tính năng tác dụng của thiết bị định vị GPS, PLC, que đo bồn, phần mềm quản lý vận chuyển dầu nhờn,... hiện có.

- Bố trí điều hành hợp lý phương tiện vận tải thủy, bộ để tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu bởi vì lãng phí lớn nhất là trong khâu điều hành.

- Tăng cường thu hồi công nợ để giảm chi phí tài chính. Đề nghị Tập đoàn có cơ chế hỗ trợ Công ty về thanh toán công nợ nội bộ trong TKV.

2.5. Về công tác tái cơ cấu quản trị, sắp xếp lao động:

- Tiết kiệm chi phí lao động: Phát huy kết quả của năm trước, Công ty tiếp tục công tác rà soát, đánh giá các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh không có hiệu quả qua các năm để sắp xếp lại, tái cơ cấu quản trị, sắp xếp lại các phòng ban, đơn vị sản xuất theo hướng tinh giảm, hiệu quả, gọn nhẹ hơn, để tăng năng suất lao động, tăng thu nhập.

- Định biên lại lao động các phòng ban công ty, xí nghiệp. Phát huy thế mạnh các bộ phận phục vụ sản xuất, từng ngành nghề kinh doanh của Công ty. Thực hiện khoán lương cho từng phòng ban, bộ phận gián tiếp nhằm tinh gọn bộ máy phục vụ phụ trợ đảm bảo thu nhập cho người lao động và trả lương công bằng.

2.6. Công tác thi đua, tuyên truyền và đời sống, văn hoá, xã hội.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong tình hình mới; tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông; Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị vào việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản, giải pháp quản lý điều hành của Công ty, chú trọng công tác tư tưởng, tuyên truyền giáo dục cho người lao động hiểu rõ và chia sẻ với những khó khăn chung của Tập đoàn và của Công ty, tạo sự đồng thuận trong công tác điều hành sản xuất, tiết giảm chi phí, thực hành tiết kiệm - chống lãng phí ; tuyên dương, khen thưởng động viên kịp thời các cá nhân điển hình tiến tiến xuất sắc, các tập thể tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Đẩy mạnh các hoạt động Văn hóa - TDTT góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với CNVC về khám sức khỏe, kiểm tra môi trường, trang bị BHLĐ, tổ chức tham quan, điều dưỡng, nghỉ mát, trao đổi kinh nghiệm, phấn đấu để nâng cao thu nhập tiền lương. Tổ chức thăm hỏi, động viên, trợ cấp các trường hợp khó khăn, tai nạn, đề cao tinh thần tương thân tương ái đoàn kết trong công ty. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch, xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2023; kế hoạch năm 2024 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2024 rất mong nhận được sự thông qua, phê chuẩn, chỉ đạo tạo điều kiện mọi mặt của Đại hội đồng cổ đông để Công ty triển khai thực hiện hoàn thành KH PHKD năm 2024 đã đề ra. /

Nơi nhận: *vl*

- Các cô đồng của Công ty (Website MTS);
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty (E-copy);
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VP, HĐQT.



Tạ Quang Tuấn

Số: 522 /BC-MTS

Hạ Long, ngày 11 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo trước Đại hội hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024, như sau:

PHẦN I
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 40 phiên bằng hình thức họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các kỳ họp Hội đồng quản trị đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời để Giám đốc công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Trần Thế Thành	24/40	60 %	31/7/2023 Nghi hưu theo chế độ
2	Phạm Đăng Phú	11/40	27,5 %	Bổ nhiệm 26/8/2023
3	Tạ Quang Tuấn	40/40	100%	
4	Nguyễn Thế Hùng	40/40	100%	
5	Lê Dũng	40/40	100%	
6	Phạm Văn Hiền	40/40	100%	

b) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành)	03/03/2020	26/8/2023 ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)
2	Phạm Đăng Phú	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV (Không điều hành)	26/8/2023 ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
3	Tạ Quang Tuấn	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	19/04/2019 ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
4	Nguyễn Thế Hùng	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty	19/04/2019 ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
5	Lê Dũng	Thành viên HĐQT, Chủ tịch Công đoàn (Không điều hành)	19/04/2019 ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	
6	Phạm Văn Hiền	Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Hòn Gai	01/11/2020 ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)	

Trong 05 thành viên HĐQT có 02 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2023, HĐQT đã tổ chức họp 40 phiên, ban hành 55 nghị quyết, 28 quyết định với các nội dung chủ yếu: Ban hành các quy chế quản lý, quy chế làm việc, sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế: Quy chế Quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu; Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra; Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế; Quy chế Văn thư, Lưu trữ; Quy chế Phân cấp quản lý trong Công ty; Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty; Quy chế quản lý cán bộ của Công ty; Quy chế Quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty. HĐQT đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty. (Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo).

Trong năm, các thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công đã hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy khả năng; năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, của Đảng ủy Than Quảng Ninh cũng như sự quan tâm, tạo điều kiện, ủng hộ, giúp đỡ của các đơn vị trong Tập đoàn TKV. Đặc biệt được sự quan tâm của Tập đoàn chỉ đạo quyết liệt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị chi phí thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn nên đã tạo điều kiện cho Công ty thực hiện tốt kế hoạch phối hợp kinh doanh với các đơn vị trong Tập đoàn trong việc cung ứng và sử dụng vật tư, xăng dầu, bốc xếp... Công ty phấn đấu thực hiện chiến lược phát triển bền vững, đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn và môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, kỷ luật lao động và an toàn xã hội. Đảng bộ Công ty tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện mô hình sản xuất kinh doanh đảm bảo phù hợp, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí. Công ty đánh giá có 3 thuận lợi cơ bản:

- Thứ nhất, là một đơn vị trong TKV, làm nhiệm vụ hậu cần cho sản xuất, kinh doanh than, Công ty cổ phần Vật tư - TKV luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện, cũng như sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Sự giúp đỡ của TKV thông qua các công cụ như kế hoạch phối hợp kinh doanh, các cơ chế kinh doanh và việc sử dụng các hàng hóa, dịch vụ trong ngành, gần đây nhất là sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Tập đoàn về địa điểm làm kho trung chuyển, bến nhập dầu tại Công ty Tuyển than Cửa Ông.

- Thứ hai, sự hợp tác, ủng hộ của các đơn vị trong TKV đối với việc sử dụng các hàng hóa và dịch vụ mà Công ty cung cấp, như xăng dầu, dầu nhờn Cominlub, vật tư phụ tùng, sản phẩm may công nghiệp, dịch vụ bốc xếp, vận tải than đường thủy nội địa... (gần 100% doanh thu của Công ty đến từ các đơn vị trong TKV).

- Thứ ba, đội ngũ hơn 700 cán bộ công nhân viên giàu nhiệt huyết, lành nghề và có nhiều kinh nghiệm trong lao động sản xuất.

Nhìn lại năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp những khó khăn, thách thức không nhỏ. Những khó khăn, thách thức đó đến từ môi trường kinh tế xã hội, môi trường kinh doanh và những khó khăn có tính chất nội tại, bao gồm.

- Thứ nhất, tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, môi trường an ninh toàn cầu đi xuống, đặc biệt tại các khu vực là nơi sản xuất các nguyên, nhiên liệu chủ yếu cho thị trường thế giới, đã ảnh hưởng đến 2 lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty là cung ứng xăng dầu và sản xuất dầu nhờn, do nguồn cung khan hiếm, giá nguyên, nhiên liệu khó dự đoán.

- Thứ hai, việc giảm sản lượng khai thác than của Công ty Than Cao Sơn do thủ tục cấp phép khai thác kéo dài, cũng đã ảnh hưởng đến việc tiêu thụ nhiên liệu, dầu nhờn mà Công ty cung cấp (giảm 15 triệu lít dầu DO, tương đương 1 tháng tiêu thụ của tất cả các khách hàng).

- Thứ ba, việc gia hạn thuê đất, gia hạn hoạt động kho trung chuyển, bến nhập dầu tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, hiện nay UBND Tỉnh chỉ cho gia hạn từng năm, nên Công ty không có cơ sở để đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa phục vụ sản xuất.

- Thứ tư, lĩnh vực bốc xếp có những thời điểm không đủ việc làm do lượng bốc xếp trong TKV giảm, trong khi bốc xếp ngoài TKV chịu sự cạnh tranh gay gắt.

Ngoài ra dịch đậu mùa khỉ, cúm A, sốt xuất huyết tiếp tục có các diễn biến mới gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động. Tiến độ giải quyết thủ tục thuê/gia hạn thuê đất một số dự án kéo dài; hạ tầng sản xuất kinh doanh như kho, cảng, đất đai... hiện đang gặp rất nhiều khó khăn công tác cấp/gia hạn, quản lý, cấp phép dẫn tới vướng mắc trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh; đời sống, việc làm của người lao động gặp nhiều khó khăn.

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, HĐQT Công ty đã có những định hướng, chủ trương và chỉ đạo sâu sát, kịp thời cộng với sự chủ động, nhanh nhạy của bộ máy điều hành và những cố gắng, nỗ lực của tập thể người lao động công ty đã phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ với kết quả như báo cáo của Giám đốc điều hành đã trình bày.

Năm 2023, hoạt động tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đáp ứng đủ vốn cho hoạt động SXKD của Công ty, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu. Bằng các biện pháp điều hành quyết liệt, Công ty đã chủ động xây dựng, rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với thị trường trong từng thời kỳ, chủ động điều hành tồn kho xăng dầu và nguyên vật liệu sản xuất dầu nhờn COMINLUB một cách hợp lý, tích cực thu hồi công nợ. Vì vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 khá tốt; lợi nhuận năm 2023 đạt 19.418 triệu đồng đạt 127% so với kế hoạch đề ra. Công ty dự kiến trả cổ tức cho cổ đông 7%/vốn điều lệ đạt mức nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đặt ra.

Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế với Nhà nước, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách xã hội và các chế độ khác với người lao động theo đúng các quy định của Pháp luật.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc giám sát cán bộ quản lý, bộ máy điều hành thông qua chức trách nhiệm vụ được phân công và kết quả công việc được giao, yêu cầu báo cáo thường kỳ, đột xuất phản ánh kịp thời các biến động trong quá trình kinh doanh để HĐQT có giải pháp kịp thời. Thường xuyên kiểm tra tình hình SXKD và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót.

HĐQT đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực của Giám đốc và bộ máy điều hành đã vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đối chiếu với quy định của Điều lệ cũng như các Quy chế, quyết định, nghị quyết mà HĐQT đã ban hành, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều chấp hành đúng và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

4.1. Kết quả giám sát đối với Giám đốc:

Là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành, song Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng vai trò, vị trí của mình. Năm 2023, thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và được cụ thể hóa bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện, đề ra nhiều biện pháp quản lý kịp thời khắc phục khó khăn và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn, tài sản - an toàn lao động. Kết quả năm 2023, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu theo Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn TKV, đồng thời Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách Nhà nước.

4.2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Các cán bộ quản lý của Công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc. Các cán bộ quản lý của Công ty đã được Giám đốc phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cá nhân trên từng lĩnh vực, nhằm mục tiêu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện thoái thác nhiệm vụ; Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã có những tham mưu, đề xuất triển khai nhiệm vụ do Giám đốc giao đạt hiệu quả. Trong nhiệm kỳ qua, các cán bộ quản lý đã được Hội đồng quản trị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đánh giá chung: Năm 2023, hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời đã giúp cho việc quản lý, điều hành SXKD của Công ty năm 2023 đạt kết quả tốt trong bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Để đạt được kết quả trên, bên cạnh sự nỗ lực cố gắng của từng thành viên Hội đồng quản trị, còn có sự quyết tâm, nhiệt tình hợp tác tích cực của các thành viên Ban kiểm soát, Ban giám đốc, các phòng đơn vị liên quan của Công ty và các cổ đông của Công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

Năm 2024 được dự báo là năm với rất nhiều khó khăn, thách thức như trong Báo cáo về phương hướng và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2024 do Giám đốc Công ty trình bày. Ngoài những vấn đề đã được nêu, HĐQT nhấn mạnh và chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành Công ty thực hiện một số vấn đề trọng tâm sau đây:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đảm bảo an toàn về người, vốn, tài sản và nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Thực hiện đúng luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Quản trị doanh nghiệp tập trung vào các nội dung sau:

- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đề ra. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty.

- Tiếp tục tinh giảm lao động gián tiếp, phục vụ phụ trợ, cân đối lao động hợp lý giữa các khâu nhằm mục đích tăng năng suất lao động, phù hợp với tình hình mới.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ và định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp với thay đổi của pháp luật, của TKV và yêu cầu quản trị Công ty, với tình hình thị trường.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất. Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản, Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý, vận chuyển và kinh doanh xăng dầu tại các trạm cấp, điểm cấp, công tác quản lý xử dụng đất đai, công tác an ninh trật tự và an toàn tài sản; Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

3. Chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện các biện pháp giữ vững thị phần bán hàng và cung cấp các dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị phần khi có cơ hội.

4. Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực thông qua các hình thức đào tạo lại, tuyển dụng để có đội ngũ lao động có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu SXKD theo tình hình mới.

5. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty để thực hiện mục tiêu chung AN TOÀN - PHÁT TRIỂN - HIỆU QUẢ.

Trên đây là những kết quả chính trong hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

HĐQT xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các Quý Cổ đông./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

Phụ lục
CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 522/BC-MTS, ngày 11/03/2024 của HĐQT)

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	01/23/ NQ-HĐQT-MTS	05/01/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua dự thảo Kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023. 2. HĐQT thông qua Chủ trương về công tác tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự bên ngoài. 3. HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Công văn số 15/TKV-KH ngày 04/01/2023 của TKV về việc tạm giao các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2023. 4. HĐQT triển khai thực hiện một số nội dung theo yêu cầu của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: 5. HĐQT triển khai công tác quản lý:
2	02/23/ NQ-HĐQT-MTS	16/01/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT thông qua triển khai thực hiện nội dung kiến nghị theo thông báo số: 103/TB-KTNN ngày 13/01/2023 của Kiểm toán nhà nước. 2. HĐQT thông qua kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2023 và các giải pháp tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch PHKD năm 2023. 3. HĐQT thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế hoạt động kinh doanh xăng dầu Công ty.
3	03/23/ NQ-HĐQT-MTS	30/01/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch số: 03/KH-TKV ngày 06/01/2023 của TKV. 2. HĐQT thực hiện quyết định số: 110/QĐ-TKV ngày 16/01/2023 của TKV về việc thực hiện các quy định pháp luật về khí tượng thủy văn. 3. HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 1 và phương hướng tháng 2 năm 2023 của Công ty.
4	04/23/ NQ-HĐQT-MTS	03/02/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT thông qua tổ chức thực hiện công văn số: 294/TKV-CV+KH+VTM ngày 31/01/2023 của TKV. 2. HĐQT thông qua tổ chức thực hiện công văn số: 296/TKV-KH ngày 31/01/2023 của TKV.
5	05/23/ NQ-HĐQT-MTS	09/02/2023	<ol style="list-style-type: none"> 1. HĐQT xem xét thông qua đề xuất của Giám đốc Công ty về tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023. 2. HĐQT thông qua kế hoạch Đầu tư năm 2023 của Công ty. 3. HĐQT thông qua tờ trình số: 318/TTr-MTS ngày 09/02/2023 của Giám đốc Công ty về việc điều động cán bộ tại XN. VTXD.
6	06/23/ NQ-HĐQT-MTS	27/02/2023	HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 2 và phương hướng tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Công ty.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
7	07/23/ NQ-HĐQT-MTS	14/03/2023	HĐQT xem xét thông qua các Báo cáo xin ý kiến TKV trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023.
8	08/23/ NQ-HĐQT-MTS	17/03/2023	HĐQT xem xét thông qua quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty cổ phần Vật tư - TKV giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát bổ sung) và giai đoạn 2025-2030.
9	09/23/ NQ-HĐQT-MTS	20/03/2023	1. HĐQT xem xét về việc thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ, bố trí cán bộ phụ trách công tác kiểm toán nội bộ và xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty. 2. HĐQT xem xét thông qua rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2025-2030.
10	10/23/ NQ-HĐQT-MTS	29/03/2023	HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 3 và phương hướng tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Công ty.
11	11/23/ NQ-HĐQT-MTS	29/03/2023	1. HĐQT thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty Cổ phần Vật tư -TKV. 2. HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD Quý I và phương hướng quý II năm 2023.
12	12/23/ NQ-HĐQT-MTS	30/03/2023	HĐQT thảo luận thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
13	13/23/ NQ-HĐQT-MTS	03/04/2023	HĐQT xem xét Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ Công ty năm 2023.
14	14/23/ NQ-HĐQT-MTS	18/04/2023	1. HĐQT xem xét thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ. 2. HĐQT xem xét thông qua Danh mục, chức danh lãnh đạo và tương đương trong Công ty.
15	15/23/ NQ-HĐQT-MTS	25/04/2023	HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 4 và phương hướng tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Công ty.
16	16/23/ NQ-HĐQT-MTS	28/04/2023	1. HĐQT xem xét việc tạm dừng thực hiện danh mục đầu tư cải hoán đoàn phương tiện thủy thuộc kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023. 2. HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện Công văn số 1915/TKV-TCNS ngày 27/04/2023 của TKV về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty con, đơn vị trực thuộc TKV giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030. 3. Về công tác chỉ đạo của Người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty.
17	17/23/ NQ-HĐQT-MTS	28/04/2023	1. HĐQT xem xét thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
18	18/23/ NQ-HĐQT-MTS	12/05/2023	HĐQT xem xét việc thông qua tờ trình số: 1261/TTr-MTS ngày 09/05/2023 của Giám đốc Công ty v/v báo cáo xin ý kiến TKV thông qua, chuyển bước thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023.
19	19/23/ NQ-HĐQT-MTS	18/05/2023	1. HĐQT tổ chức triển khai thực hiện quyết định số: 651/QĐ-TKV ngày 15/05/2023 của TKV về việc ban hành “Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023”. 2. HĐQT xem xét thông qua Quy chế quản lý nội bộ Công ty. 3. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 2232/TKV-KTTC ngày 17/05/2023 của TKV về việc Kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023.
20	20/23/ NQ-HĐQT-MTS	23/05/2023	HĐQT xem xét thông qua phương án phụ cấp đối với thành viên HĐQT độc lập, trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023.
21	21/23/ NQ-HĐQT-MTS	26/05/2023	1. HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 5-5 tháng và phương hướng tháng 6 năm 2023 của Giám đốc Công ty. 2. HĐQT tổ chức triển khai thực hiện công văn số: 2312/TKV-BCH ngày 22/5/2023 của TKV.
22	22/23/ NQ-HĐQT-MTS	26/05/2023	HĐQT xem xét Phương án điều động, bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức Lao động Công ty theo tờ trình số 1434/TTr ngày 24/05/2023 của Giám đốc Công ty Về việc xin chủ trương về công tác cán bộ.
23	23/23/ NQ-HĐQT-MTS	31/05/2023	HĐQT xem xét điều động, bổ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức Lao động Công ty theo tờ trình số 1482/TTr ngày 31/05/2023 của Giám đốc Công ty.
24	24/23/ NQ-HĐQT-MTS	07/06/2023	1. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2593/TKV-KTTC ngày 5/6/2023 của TKV về việc trả cổ tức năm 2022. 2. HĐQT triển khai thực hiện Quyết định số: 829/QĐ-TKV ngày 5/6/2023 của TKV ban hành bổ sung kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 của Tập đoàn TKV. 3. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1566/TTr-MTS ngày 07/06/2023 của Giám đốc Công ty về việc xin điều chỉnh chuyển bước thực hiện Dự án: Khu nhà ở tập thể cán bộ công nhân viên và phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm - Công ty.
25	25/23/ NQ-HĐQT-MTS	16/06/2023	1. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2715/TKV-ĐT ngày 12/6/2023 của TKV về việc thông qua nội dung dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023, Công ty Cổ phần Vật tư-TKV. 2. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2718/TKV-ĐT ngày 12/6/2023 của TKV. 3. HĐQT triển khai thực hiện Công văn số: 2763/TKV-KH ngày 14/06/2023 của TKV về việc Báo cáo tình hình thực hiện kế

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
			hoạch PHKD 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.
26	26/23/ NQ-HĐQT-MTS	20/06/2023	1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 2819/TKV-KH ngày 19/06/2023 của TKV về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ Kế hoạch 5 năm 2021-2025. 2. HĐQT xem xét thông qua Quy chế công tác Văn thư, Lưu trữ trong Công ty Cổ phần Vật tư- TKV.
27	27/23/ NQ-HĐQT-MTS	28/06/2023	1. HĐQT xác định ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện trả cổ tức năm 2022. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1743/TTr-MTS ngày 27/06/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 6 - 6 tháng và phương hướng tháng 7 năm 2023. 3. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1744/TTr-MTS ngày 27/06/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý II và phương hướng quý III năm 2023.
28	28/23/ NQ-HĐQT-MTS	07/07/2023	1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1825/TTr-MTS ngày 6/7/2023 của Công ty về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.
29	29/23/ NQ-HĐQT-MTS	07/07/2023	1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1820/TTr-MTS ngày 5/7/2023 của Giám đốc Công ty về việc chi thưởng của Người quản lý doanh nghiệp năm 2022; 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 1837/TTr-MTS ngày 6/7/2023 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý trong Công ty.
30	30/23/ NQ-HĐQT-MTS	10/07/2023	1. HĐQT xem xét thông qua đề xuất của Giám đốc Công ty về tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2023.
31	31/23/ NQ-HĐQT-MTS	10/07/2023	1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 3206/TKV-KH ngày 7/7/2023 của TKV về việc báo cáo thực hiện Kế hoạch PHKD, khoản chi phí 6 tháng năm 2023;
32	32/23/ NQ-HĐQT-MTS	13/07/2023	1. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 3206/TKV-KH ngày 7/7/2023 của TKV về việc báo cáo thực hiện Kế hoạch PHKD, khoản chi phí 6 tháng năm 2023; 2. HĐQT xem xét thông qua đề xuất của Giám đốc Công ty về tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2023.
33	33/23/ NQ-HĐQT-MTS	26/08/2023	HĐQT thông qua dự kiến thực hiện kế hoạch SXKD tháng 7-7 tháng và phương hướng tháng 6 năm 2023 của Công ty.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
34	34/23/ NQ-HĐQT-MTS	28/07/2023	HĐQT xem xét Phương án điều động, giao nhiệm vụ cán bộ Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai theo tờ trình số 1433/TTr-MTS ngày 24/7/2023 của Giám đốc Công ty về việc điều động, giao nhiệm vụ cán bộ.
35	35/23/ NQ-HĐQT-MTS	31/07/2023	Căn cứ Quyết định số 1264/QĐ-TKV, ngày 28/7/2023 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp than- Khoáng sản Việt Nam “Về việc thay đổi nhân sự Người đại diện quản lý phần vốn và Người đại diện của TKV tham gia Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV”. HĐQT xem xét đơn từ nhiệm của ông Trần Thế Thành, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đề nghị hưu theo chế độ của Nhà nước.
36	36/23/ NQ-HĐQT-MTS	01/08/2023	1. HĐQT xem xét dự thảo các văn bản và tài liệu trình ĐHCĐ bất thường năm 2023. 2. HĐQT triển khai thực hiện theo yêu cầu của Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam Về việc bàn giao nhiệm vụ Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý.
37	37/23/ NQ-HĐQT-MTS	16/08/2023	1. HĐQT xem xét Kế hoạch số 2261/KH-MTS ngày 15/8/2023 của Giám đốc Công ty về Kế hoạch tăng cường công tác điều hành, nâng cao năng lực, hiệu quả SXKD công tác bốc xếp, vận tải thủy trong tình hình hiện nay. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.
38	38/23/ NQ-HĐQT-MTS	18/08/2023	1. HĐQT triển khai công tác quản lý.
39	39/23/ NQ-HĐQT-MTS	26/08/2023	1. HĐQT họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2019÷2024). 2. HĐQT xem xét dự thảo Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ kỳ II (2019÷2024).
40	40/23/ NQ-HĐQT-MTS	28/08/2023	1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2371/TTr-MTS ngày 25/8/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 8 - 8 tháng và phương hướng tháng 9 năm 2023. 2. HĐQT triển khai thực hiện Công điện số: 458/CĐ-TKV ngày 22/8/2023 của TKV về việc giám sát chuyên đề “phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2022, chênh lệch giữa vốn chủ sở hữu và vốn điều lệ tại ngày 30/6/2023 của các công ty con có vốn của TKV”.
41	41/23/ NQ-HĐQT-MTS	05/09/2023	HĐQT triển khai công tác quản lý:

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
42	42/23/ NQ-HĐQT-MTS	15/09/2023	1. HĐQT xem xét thông qua sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế giao khoán doanh thu - chi phí trong Công ty cổ phần Vật tư - TKV. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. Triển khai thực hiện công văn số: 4493/TKV-KH ngày 14/9/2023 về việc báo cáo dự kiến thực hiện kế hoạch PHKD năm 2023; hoàn thiện kế hoạch PHKD năm 2024.
43	43/23/ NQ-HĐQT-MTS	19/09/2023	1. HĐQT xem xét Phương án giao nhiệm vụ cán bộ Chi nhánh Hà Nội theo Tờ trình số: 2552/TTr-MTS ngày 18/9/2023 của Giám đốc Công ty về việc giao nhiệm vụ Quyền giám đốc Chi nhánh Hà Nội. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý. Triển khai thực hiện Công văn số: 4490/TKV-ĐT ngày 14/9/2023 của TKV về việc đôn đốc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo tháng về quá trình triển khai các thủ tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đất đai.
44	44/23/ NQ-HĐQT-MTS	27/09/2023	1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2586/TTr-MTS ngày 25/9/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 9 - 9 tháng và phương hướng tháng 10 năm 2023. 2. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2587/TTr-MTS ngày 25/9/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý III và phương hướng quý IV năm 2023.
45	45/23/ NQ-HĐQT-MTS	05/10/2023	HĐQT xem xét Tờ trình số: 2501/TTr-MTS ngày 12/9/2023 của Công ty về việc đề nghị thông qua việc bổ sung danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2023.
46	46/23/ NQ-HĐQT-MTS	05/10/2023	HĐQT triển khai công tác quản lý
47	47/23/ NQ-HĐQT-MTS	19/10/2023	HĐQT triển khai công tác quản lý.
48	48/23/ NQ-HĐQT-MTS	24/10/2023	HĐQT triển khai công tác quản lý.
49	49/23/ NQ-HĐQT-MTS	30/10/2023	1. HĐQT xem xét Tờ trình số: 2889/TTr-MTS ngày 25/10/2023 của Công ty về việc phê duyệt dự kiến kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 10 - 10 tháng và phương hướng tháng 11 năm 2023. 2. HĐQT triển khai công tác quản lý.

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
50	50/23/ NQ-HĐQT-MTS	27/11/2023	<p>1. Công văn số: 5631/TKV-ĐT ngày 17/11/2023 của TKV về việc tiếp tục khảo sát, tìm địa điểm thay thế khu đất Kho trung chuyển, bến nhập dầu và khu hậu cần bốc xếp Vũng Hoa.</p> <p>2. HĐQT thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 11 - 11 tháng và phương hướng tháng 12 năm 2023 của Công ty.</p> <p>3. HĐQT triển khai thực hiện công văn số: 5772/TKV-TCNS ngày 24/11/2023 của TKV.</p>
51	51/23/ NQ-HĐQT-MTS	06/12/2023	<p>1. HĐQT xem xét Tờ trình số: tờ trình số: 2987/TTr-MTS ngày 7/11/2023 của Công ty về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023 của Công ty.</p> <p>2. HĐQT xem xét Báo cáo số: 3057/MTS-KHĐT ngày 14/11/2023 của Công ty về việc Báo cáo nhu cầu sử dụng và đề xuất xin chủ trương trả lại địa phương Khu đất 3.019 m² tại Khu Hồng Thạch A. Phường Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh.</p> <p>3. HĐQT triển khai công tác quản lý.</p>
52	52/23/ NQ-HĐQT-MTS	11/12/2023	HĐQT thực hiện công văn số: 6038/TKV-KH ngày 11/12/2023 của TKV về việc Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch PHKD năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.
53	53/23/ NQ-HĐQT-MTS	14/12/2023	HĐQT triển khai công tác quản lý.
54	54/23/ NQ-HĐQT-MTS	22/12/2023	<p>1. Về triển khai nội dung liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.</p> <p>2. HĐQT triển khai công tác quản lý.</p>
55	55/23/ NQ-HĐQT-MTS	27/12/2023	<p>1. HĐQT xem xét thông qua dự thảo Kế hoạch, chương trình Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024.</p> <p>2. HĐQT xem xét thông qua dự thảo Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ Công ty năm 2024.</p> <p>3. HĐQT xem xét thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và phương hướng của Công ty, cụ thể như sau:</p> <p>3.1. HĐQT xem xét tờ trình số 3678/TTr-MTS ngày 25/12/2023 của Công ty về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD tháng 12-12 tháng năm 2023 và phương hướng tháng 01 năm 2024 của Công ty.</p> <p>3.2. HĐQT xem xét tờ trình số 3679TTr-MTS ngày 25/12/2023 của Công ty về việc thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý IV năm 2023 và phương hướng quý I năm 2024 của Công ty.</p> <p>4. HĐQT xem xét thông qua sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Công ty và ban hành Quy chế quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số 3656/TTr-MTS ngày 22/12/2023).</p> <p>5. HĐQT triển khai công tác quản lý.</p>

STT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	30/QĐ-MTS	05/01/2023	Về việc tạm giao kế hoạch SXKD năm 2023
2	188/QĐ-MTS	18/01/2023	Về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu Công ty Cổ phần Vật tư - TKV
3	162/QĐ-MTS	16/01/2023	Về việc tạm giao kế hoạch SXKD năm 2023
4	322/QĐ-MTS	09/02/2023	Về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023
5	326/QĐ-MTS	09/02/2023	Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2023
6	707/QĐ-MTS	17/03/2023	Về việc phê duyệt Danh sách Quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung) và giai đoạn 2025-2030
7	720/QĐ-MTS	20/03/2023	Về việc thành lập bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty và bố trí cán bộ phụ trách
8	861/QĐ_MTS	31/03/2023	Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV
9	929/QĐ-MTS	03/04/2023	Về việc ban hành Kế hoạch Kiểm toán nội bộ Công ty năm 2023
10	1098/QĐ-MTS	18/04/2023	Về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ
11	1099/QĐ-MTS	18/04/2023	Ban hành Danh mục chức danh, chức vụ tương đương
12	1375/QĐ-MTS	18/05/2023	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra
13	1376/QĐ-MTS	18/05/2023	Về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế
14	1378/QĐ-MTS	18/05/2023	Về việc ban hành kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2023
15	1676/QĐ-MTS	16/06/2023	Về việc ban hành Quy chế Văn thư, Lưu trữ
16	1863/QĐ-MTS	07/07/2023	Về việc ban hành Quy chế Phân cấp quản lý trong Công ty
17	1864/QĐ-MTS	07/07/2023	Chi thường Người quản lý doanh nghiệp năm 2022
18	1866/QĐ-MTS	07/07/2023	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
19	1895/QĐ-MTS	10/07/2023	Về việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2023
20	1960/ QĐ-HĐQT-MTS	13/07/2023	Phê duyệt Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023
21	2380/QĐ-MTS	26/08/2023	Về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty
22	2452/QĐ-MTS	05/09/2023	Về việc ban hành Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty
23	2638/QĐ-MTS	29/09/2023	Về việc ban hành Quy chế giao khoán doanh thu, quản trị chi phí trong Công ty
23	3139/QĐ-MTS	22/11/2023	Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài năm 2023
24	3292/ QĐ-HĐQT-MTS	06/12/2023	Về việc Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án: Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2023 - Công ty
25	3659/QĐ-MTS	22/12/2023	Về việc Phê duyệt KH ĐTXD năm 2023 điều chỉnh.
26	3726/QĐ-MTS	27/12/2023	Về việc Ban hành Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2024 của Công ty
27	3733/QĐ-MTS	27/12/2023	Về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ của Công ty
28	3728/QĐ-MTS	27/12/2023	Về việc ban hành Quy chế Quản lý xuất cảnh đối với cán bộ, công nhân viên trong Công ty

Số: 1136 /BC-MTS

Hạ Long, ngày 13 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP quy định về tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; đề xuất mức thù lao, tiền lương, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

1. Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2023.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 Công ty thanh toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

* Thù lao của thành viên HĐQT, BKS:

Chức danh	Số người	Thù lao Kế hoạch căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 (1.000 đ)	Thù lao thanh toán (1.000 đ)
Chủ tịch HĐQT	01	61.680	61.680
Trưởng ban KS	01	54.960	54.960
Thành viên HĐQT	04	210.240	210.240
Thành viên BKS	02	105.120	105.120
Tổng số	08	432.000	432.000

* Tổng số tiền thù lao chi trả cho HĐQT, BKS Công ty: 432.000 nghìn đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương, phụ cấp và các lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/07/2019 của Tập đoàn về việc Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV;

Căn cứ Quyết định số: 1803/QĐ-TKV ngày 28/12/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung ban hành tại Quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn.

Căn cứ công văn số 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024;

Căn cứ Quy chế quản lý lao động tiền lương và thu nhập của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất mức chi trả tiền lương, phụ cấp, thù lao cho các chức danh HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiền lương giao khoán 01 tháng (đ)	Phụ cấp 01 tháng (đ)	Thù lao 01 tháng (đ)
I	Hội đồng quản trị	05			
1	Chủ tịch	1			5.140.000
2	TV-HĐQT kiêm nhiệm	2			4.380.000
3	TV-HĐQT	1			4.380.000
4	TV-HĐQT chuyên trách	1	32.850.000		
II	Ban kiểm soát	03			
1	Trưởng ban KS	1			4.580.000
2	Thành viên BKS	2			4.380.000

* Thành viên HĐQT chuyên trách cơ chế hưởng lương như Phó giám đốc Công ty.

*/ **Phương thức chi trả:**

- Phụ cấp và tiền lương HĐQT được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh HĐQT.

- Thù lao:

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số thù lao còn lại cho các chức danh.

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT và Ban kiểm soát là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Phú

Số: 528 /TTr-MTS

Hạ Long, ngày 11 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa
Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2024

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông;
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.

Căn cứ điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ khoản 3 điều 280, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2023 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 02/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/8/2023 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Căn cứ Nghị quyết số: 39/23/NQ-HĐQT-MTS ngày 26/8/2023 của HĐQT Công ty.

Căn cứ Nghị quyết số 45/23/NQ-HĐQT-MTS ngày 5/10/2023 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo, trình Đại hội cổ đông thông qua thông qua danh sách ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan trong năm 2024. Việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư - TKV với những doanh nghiệp có người liên quan trong năm 2023 theo quy định tại khoản 2 Điều 164 và khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và điểm r & s khoản 2 Điều 15, điểm m khoản 3 Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Hiện nay ông Phạm Đăng Phú, Người quản lý vốn của Tập đoàn TKV là Người đại diện phân vốn của TKV đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty, đồng thời ông Phạm Đăng Phú còn giữ chức vụ tại 03 doanh nghiệp đó là: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

Ông Trần Thanh Tùng, Người kiểm soát phần vốn, Ban kiểm soát nội bộ TKV được Tập đoàn TKV cử làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư - TKV. Đồng thời là Thành viên Ban kiểm soát tại Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin, Công ty Than Thống Nhất - TKV, Công ty Than Khe Chàm - TKV và Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam.

Công ty TNHH MTV Đại Vận Phú là Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên tại Công ty.

Như vậy ngoài các đơn vị trực thuộc TKV có liên quan, các đơn vị nêu trên đều có quan hệ hợp đồng kinh tế, giao dịch vì cùng trong Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và có cùng Người liên quan. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 3 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán” và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/6/2023 và Nghị quyết số 45/23/NQ-HĐQT-MTS ngày 5/10/2023 của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vật tư - TKV với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

T T	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Nội dung chủ yếu hợp đồng, giao dịch dự kiến
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Nắm giữ 51% Vốn điều lệ): - Các đơn vị trực thuộc Tập đoàn: Công ty Kho vận & cảng Cẩm Phả - Vinacomin, Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin, Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV, Công ty Than Thống Nhất - TKV,... và một số Công ty Cổ phần do TKV nắm cổ phần chi phối.	Số 3, Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 5700100256	Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển than bằng đường thủy, bốc xếp than; mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
2	Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Quảng Ninh MST: 5700526478	Hợp đồng cung cấp dịch vụ
3	Công ty cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh MST: 5700477326	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
4	Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin (Chủ tịch HĐQT MTS là Chủ tịch HĐQT Công ty)	Tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội MST: 0103005779	Hợp đồng du lịch tổ chức chương trình nghỉ mát
5	Bệnh viện Than - Khoáng sản Việt Nam (Trưởng ban kiểm soát MTS là Trưởng ban kiểm soát của Công ty)	Ngõ 1, phố Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội MST 5700100256-034	Hợp đồng cung cấp dịch vụ khám sức khỏe...

T T	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Nội dung chủ yếu hợp đồng, giao dịch dự kiến
6	Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	46 Đoàn Thị Điểm, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, Quảng Ninh MST 5700100256-002	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
7	Công ty Than Thống Nhất - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	Số 01, Lê Thanh Nghị, khu Diêm Thủy, Cẩm Đông, Cẩm Phả, Quảng Ninh MST 5700101179	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
8	Công ty Than Khe Chàm - TKV (Trưởng ban kiểm soát MTS là Kiểm soát viên của Công ty)	Khu 6, Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh, MST 5700100256-060	Hợp đồng nguyên tắc mua bán xăng dầu, dầu nhờn, vật tư,...
9	Công ty TNHH MTV Đại Vạn Phú (Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên)	Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh MST 0304007430	Hợp đồng mua dầu gốc, phụ gia sản xuất dầu nhờn.

Để việc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp, cổ đông lớn và Người có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT kính đề nghị các Quý vị cổ đông của Công ty xem xét, thông qua một số nội dung sau:

- Giao Giám đốc Công ty ký kết và tổ chức, triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật. Giám đốc Công ty được ủy quyền cho Giám đốc các đơn vị trực thuộc ký kết & thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các doanh nghiệp & người có liên quan nêu trên có giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty (theo quy định của Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã ủy quyền. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến khi có thay đổi khác.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét thông qua nội dung trên để Công ty thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

BÁO CÁO

Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vật tư - TKV số 01/23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2022:	2.134 triệu đồng
2. Lợi nhuận trước thuế năm 2023:	19.418 triệu đồng
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.155 triệu đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	932 triệu đồng
3. Lợi nhuận để lại chưa phân phối:	675 triệu đồng
(Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại ngày 31/12/2023)	
4. Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối:	16.790 triệu đồng
a) Trả cổ tức (7%/vốn điều lệ):	10.500 triệu đồng
b) Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:	6.290 triệu đồng
+ Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	199 triệu đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	6.091 triệu đồng

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Phú

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2023

PHẦN I: BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	531.168.709.209	803.107.028.262
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	25.022.059.478	25.399.572.785
1	Tiền	111	25.022.059.478	25.399.572.785
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	308.272.686.213	592.033.963.363
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	307.826.512.202	480.967.225.454
	- Trong Tập đoàn		299.598.969.515	475.300.001.327
	- Ngoài Tập đoàn		8.227.542.687	5.667.224.127
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	208.576.023	363.125.941
	- Ngoài Tập đoàn		208.576.023	363.125.941
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	237.597.988	110.703.611.968
IV	Hàng tồn kho	140	189.307.345.255	177.508.299.156
1	Hàng tồn kho	141	189.307.345.255	177.508.299.156
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	8.566.618.263	8.165.192.958
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	3.190.661.758	4.713.262.242
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.564.804.953	2.940.658.118
3	Thuế và các khoản khác phải thu của Nhà nước	153	811.151.552	511.272.598
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	94.448.461.959	106.043.673.203
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	130.000.000	130.000.000
6	Phải thu dài hạn khác	216	130.000.000	130.000.000
II	Tài sản cố định	220	83.692.104.415	95.027.677.908
1	Tài sản cố định hữu hình	221	83.692.104.415	95.027.677.908
	- Nguyên giá	222	549.331.146.276	569.232.656.631
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223	- 465.639.041.861	- 474.204.978.723
III	Bất động sản đầu tư	230		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	2.874.462.448	135.389.250
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	2.874.462.448	135.389.250
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250		
VI	Tài sản dài hạn khác	260	7.751.895.096	10.750.606.045
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	7.076.813.064	9.143.076.824
2	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	675.082.032	1.607.529.221
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	625.617.171.168	909.150.701.465

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	447.481.889.499	726.962.709.401
I	Nợ ngắn hạn	310	434.762.609.194	706.173.829.096
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	285.880.553.205	516.937.049.196
	- Trong Tập đoàn		124.921.000	7.688.000
	- Ngoài Tập đoàn		285.755.632.205	516.929.361.196
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	155.697.449	204.679.940
	- Ngoài Tập đoàn		155.697.449	204.679.940
3	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	2.368.467.819	1.547.717.014
4	Phải trả người lao động	314	39.037.680.440	48.454.908.967
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	501.104.854	548.384.787
9	Phải trả ngắn hạn khác	319	2.514.096.229	790.035.130
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	97.788.828.920	133.987.129.286
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	6.516.180.278	3.703.924.776

TT	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2023	01/01/2023
II	Nợ dài hạn	330	12.719.280.305	20.788.880.305
8	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	12.719.280.305	20.788.880.305
13	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	343		-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	178.135.281.669	182.187.992.064
I	Vốn chủ sở hữu	410	178.135.281.669	182.187.992.064
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	150.000.000.000	150.000.000.000
	- Cổ phiếu ưu đãi	411b		
2	Thặng dư vốn cổ phần	412		
3	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	8.960.446.091	8.960.446.091
5	Cổ phiếu quỹ (*)	415		
6	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		
7	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	1.710.043.092	1.710.043.092
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	17.464.792.486	21.517.502.881
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	2.134.164.731	2.673.319.221
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	15.330.627.755	18.844.183.660
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	625.617.171.168	909.150.701.465

PHẦN II: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.340.774.011.097	5.401.941.230.566
	Doanh thu bán hàng	4.231.298.846.967	5.289.444.889.296
	Doanh thu cung cấp dịch vụ	109.475.164.130	112.496.341.270
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1.498.838.162	2.068.164.005
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.339.275.172.935	5.399.873.066.561
4	Giá vốn hàng bán	4.170.043.164.664	5.182.836.706.329
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	169.232.008.271	217.036.360.232
6	Doanh thu hoạt động tài chính	137.915.793	187.635.917
7	Chi phí hoạt động tài chính	10.217.952.347	9.960.397.286
8	Chi phí bán hàng	84.616.843.554	110.833.690.631
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	65.131.962.876	73.335.355.421
10	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	9.403.165.287	23.094.552.811
11	Thu nhập khác	10.590.737.773	1.397.615.340
12	Chi phí khác	575.437.223	870.127.363
13	Lợi nhuận khác	10.015.300.550	527.487.977
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	19.418.465.837	23.622.040.788
15	Thuế TNDN hiện hành	3.155.390.893	4.308.422.409
16	Thuế TNDN hoãn lại	932.447.189	469.434.719
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	15.330.627.755	18.844.183.660
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.022	1.256
19	Cổ tức	7%	7%

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: HĐQT, KTTC, VP.



Số: 535 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 11 tháng 03 năm 2024

BAN KIỂM SOÁT BÁO CÁO

**Về việc thẩm định báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2023,
phương án phân phối lợi nhuận của Công ty cổ phần Vật tư - TKV**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận do Công ty cổ phần Vật tư - TKV lập và Báo cáo kiểm toán số 040324.002/BCTC.KT3 ngày 04/03/2024 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023. Ban Kiểm soát Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định như sau:

1. Về báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023:

- Số liệu kế toán và hạch toán kế toán, lập và trình bày các báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2023, các báo cáo tài chính của Công ty lập là phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, cũng như các quy định, hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện.

2. Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD, tài chính đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện	Tỷ lệ % so với KH
1	Sản phẩm chủ yếu				
	- Dầu Diesel, xăng,...	1.000 Lit	203.180	191.733	94,4%
	- Bóc xếp	1.000 Tấn	2.600	2.043	78,6%
	- Vận tải thủy	1.000 Tấn	550	696	126,5%
	- Tiêu thụ dầu Cominlub	1.000 Lit	5.030	3.985	79,2%
2	Tổng doanh thu	Triệu đ	4.400.000	4.350.004	98,9%
3	Tổng giá trị SX	Triệu đ	471.229	503.085	106,8%
4	Lợi nhuận	Triệu đ	15.245	19.418	127,4%
5	Tiền lương bình quân	1.000 đ/ng/t	9.650	11.188	115,9%

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính:

- a) Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá khả năng sinh lời:
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) của năm 2023 là 10,1%, giảm 2,32% so với cùng kỳ năm trước (năm 2022 là 12,42%).
 - Tỷ suất lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA) năm 2023 là 2%, giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước (năm 2022 là 2,1%).
- b) Một số chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán:
- Hệ số Khả năng thanh toán nợ đến hạn thời điểm ngày 31/12/2023 là 1,22 lần, tăng 0,08 lần so với thời điểm ngày 31/12/2022, cao hơn 0,07 lần so với kế hoạch năm 2023 TKV giao (KH: 1,15 lần, theo Văn bản số 2232/TKV-KTTC ngày 17/5/2023).
 - Hệ số Khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm ngày 31/12/2023 là: 0,79 lần, giảm 0,10 lần so với thời điểm ngày 31/12/2022.
- c) Một số chỉ tiêu về cân đối nợ:
- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH tại thời điểm ngày 31/12/2023 là 2,48 lần, giảm 1,49 lần so với thời điểm ngày 31/12/2022, thấp hơn 2,22 lần so với kế hoạch năm 2023 TKV giao (KH: 4,70 lần, theo Văn bản số 2232/TKV-KTTC ngày 17/5/2023).

d) Về bảo toàn và phát triển vốn.

- Vốn chủ sở hữu:

+ Số đầu kỳ (01/01/2023): 182.187 tr.đ

+ Số tăng trong kỳ: 15.330 tr.đ

+ Số giảm trong kỳ: 19.383 tr.đ

+ Số cuối kỳ (31/12/2023): 178.135 tr.đ

- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 19.418 triệu đồng/kế hoạch năm 2023 giao 15.245 triệu đồng bằng 127% so với KH giao.

Đánh giá: Sau khi thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, Công ty vẫn đảm bảo SXKD có lãi. Năm 2023, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của TKV và cổ đông nói chung tại Công ty.

3. Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty cổ phần Vật tư - TKV đánh giá xếp loại doanh nghiệp loại B, Công ty dự kiến thực hiện phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	Triệu đồng	19.418
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	Triệu đồng	15.331
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	2.134
4	Tổng lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	16.790
4.1	Trả cổ tức (7%/ vốn điều lệ)	Triệu đồng	10.500
4.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	Triệu đồng	199
4.3	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	Triệu đồng	6.091

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV, Ban kiểm soát Công ty báo cáo và kính trình ĐHCĐ.

Nơi nhận:

- Như K.gửi
- HĐQT
- Ban GD
- Lưu BKS, VP.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Thanh Tùng

Số: 532 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 11 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
Về hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động của
Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức tổ hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được sửa đổi bổ sung ngày 28/04/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty năm 2023 như sau:

1. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Năm 2023, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 03 lần. Cuộc họp thứ nhất tiến hành vào ngày 09/01/2023 về Xây dựng kế hoạch hoạt động, giám sát năm 2023 của Ban Kiểm soát. Cuộc họp thứ 2 tiến hành vào ngày 27/06/2023: Bầu Trưởng ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát. Cuộc họp thứ 3 tiến hành vào ngày 27/12/2023: Đánh giá kết quả hoạt động năm 2023, xây dựng kế hoạch hoạt động, giám sát năm 2024 của Ban Kiểm soát. Ngoài ra hàng quý, Ban đều họp để thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên của Ban tham gia họp đầy đủ.

Năm 2023, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban đã lập kế hoạch kiểm soát ngay từ đầu năm, đầu quý, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện. Ban đã tổ chức thực hiện kiểm soát hàng quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt quản lý của Công ty và đã có các biên bản họp thống nhất nội dung kết quả giám sát với Ban Giám đốc điều hành Công ty, lập các báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động quản lý đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty hàng quý báo cáo Tập đoàn đúng nội dung và thời gian quy định.

Ngoài việc thực hiện kiểm soát theo kế hoạch của Ban, các thành viên Ban Kiểm soát cũng tham gia cùng các phòng chuyên môn của Công ty định kỳ kiểm tra tại các đơn vị về công tác quản trị doanh thu, chi phí, các nội dung về quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong Công ty. Trong và sau khi kiểm tra Ban Kiểm soát đều có các ý kiến nêu ra những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị để các Xí nghiệp, Công ty khắc phục.

Tham dự và có các ý kiến tham gia đóng góp tại các cuộc họp của HĐQT, tham gia các cuộc họp sơ kết, tổng kết của công ty để nắm bắt kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty thực hiện đúng định hướng, chỉ đạo của Tập đoàn, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời về việc quản lý chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, công tác lao động tiền lương, công tác cán bộ và ban hành các quy chế quản lý của Công ty đã mang lại hiệu quả thiết thực về lợi ích cho các cổ đông và người lao động trong Công ty.

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 40 phiên họp và ban hành 55 Nghị quyết và 28 Quyết định để kịp thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền.

Hội đồng quản trị đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện đúng chức năng giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành khác của Công ty.

3. Về hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT công ty, đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng, công tác sắp xếp doanh nghiệp, công tác nhân sự, chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, quy định của Tập đoàn và các quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2023, Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn về cơ chế cạnh tranh, điều kiện kinh doanh, địa bàn kinh doanh và do ảnh hưởng của cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine kéo dài, nhưng Ban Giám đốc điều hành đã đề xuất với Hội đồng quản trị, cũng như tự chủ động có những giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh giữ vững thị trường cung cấp hàng hoá, dịch vụ, chuẩn bị các điều kiện để mở rộng thị trường khi có cơ hội. Đồng thời đã xây dựng, chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản trị chi phí, áp dụng công nghệ, tin học trong quản lý từ đó đã nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạt động của Công ty. Năm 2023, Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch đặt ra, bảo toàn được vốn của chủ sở hữu.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty được thực hiện đúng quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các phòng chức năng, các đơn vị cũng đã tích cực phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu theo kế hoạch kiểm soát hàng quý hoặc yêu cầu theo chuyên đề nên đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát tự kiểm điểm đã thực hiện các kế hoạch giám sát hàng quý, lập và báo cáo giám sát đúng quy định, đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Những kết quả đó ngoài cố gắng của các thành viên Ban Kiểm soát thì còn nhận được sự phối hợp trong công việc với tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, các phòng chức năng, đơn vị và Quý Cổ đông trong Công ty.

Trên đây là Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát và Báo cáo giám sát hoạt động quản lý đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Vật tư - TKV, kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban GD;
- Lưu BKS, VP.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng

Số: 530 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 11 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO

V/v đề xuất phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty ban hành tại Quyết định số 1102/QĐ-BKS, ngày 29/04/2021;

Căn cứ Quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ Tài chính v/v Chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-UBCK, 1094/QĐ-UBCK, 1117/QĐ-UBCK ngày 24/11/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước v/v Chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 gồm các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0100112500.

Địa chỉ: Tầng 15 - Tòa nhà Vinaconex - Số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Mã số doanh nghiệp: 0100111105.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Mã số doanh nghiệp: 0102021062.

Địa chỉ: Tầng 5 Tháp B2 Tòa nhà Roman Plaza, Đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Cả 03 đơn vị đều được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty và giao cho Giám đốc công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán, ký kết hợp đồng kiểm toán theo quy định của Công ty.

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán trên về nội dung hợp đồng và mức phí kiểm toán thì Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trong số các Công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, phê duyệt.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- HĐQT
- Ban GD
- Lưu BKS, VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thanh Tùng

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC TIẾP TỤC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NIÊM YẾT CỔ PHIẾU MTS
TRÊN SÀN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TẬP TRUNG

Kính gửi: - Các Quý vị cổ đông;
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư -TKV.

Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, ĐHĐCĐ đã quyết định thông qua việc niêm yết cổ phiếu MTS trên sàn giao dịch tập trung và ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế, lựa chọn thời điểm phù hợp đưa cổ phiếu MTS niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Công ty đã thực hiện các thủ tục để niêm yết cổ phiếu trên HNX trong năm 2023. Đến tháng 5 năm 2023 Công ty tiếp tục hoàn thiện các tài liệu bổ sung để nộp hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán. Ngày 05/06/2023, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã nhận được bộ hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán của Công ty. Đến ngày 25/10/2023, MTS nhận được CV số 2531/SGDHN-QLNY về việc thực hiện thông tư 57/2021/TT-BTC và về việc dừng xử lý hồ sơ. Thông tư 69/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 57/2021/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 30/12/2023 quy định: “Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận, xem xét hồ sơ đăng ký niêm yết, tổ chức giao dịch cổ phiếu mới của tổ chức đáp ứng điều kiện niêm yết quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (sau đây gọi là Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) và có vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký niêm yết từ 120 tỷ đồng trở lên”

Trong thời gian tới, công ty sẽ tiếp tục nộp hồ sơ đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện các bước cụ thể để đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

HĐQT Công ty sẽ tiếp tục báo cáo tiến độ, kết quả việc thực hiện niêm yết cổ phiếu cho đến khi hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng Công ty;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Dự thảo

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUY CHẾ

**Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Vật tư - TKV nhiệm kỳ (2024÷2029)
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Vật tư - TKV quy định Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ (2024 ÷ 2029) như sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông (được gọi chung là cổ đông) sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

1. Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ hiện hành của Công ty, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.
2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
3. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên. Nhiệm kỳ: 2024 ÷ 2029
2. Thành viên HĐQT phải có các điều kiện, tiêu chuẩn sau:
 - a) Là công dân Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp (khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Vật tư - TKV).
 - b) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
 - c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

d) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

e) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, hiểu biết luật pháp;

f) Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

g) Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ: 2024 ÷ 2029

3. Thành viên BKS phải có điều kiện, tiêu chuẩn sau:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

b) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

d) Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó và phải có hơn một nửa số thành viên thường trú tại Việt Nam.

e) Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều 5. Điều kiện đề cử thành viên HĐQT, BKS

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (03 ứng cử viên).

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề cử. Thủ tục và cơ chế phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT và BKS có thể làm hồ sơ để ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029 của Công ty. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Mẫu ứng cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu 01 - A và mẫu 01 - B);
- Mẫu đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu 02 - A và mẫu 02 - B);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu 03);
- Một trong các giấy tờ sau: Bản sao CMTND/CCCD/ Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài;
- Các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn (nếu có).

Điều 7. Lựa chọn các ứng viên

Căn cứ vào Đơn xin ứng cử và Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông để bầu thành viên HĐQT, BKS. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT và BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm, BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 8: Thời hạn và địa chỉ nhận hồ sơ đề cử/ứng cử

Mẫu Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.vmts.vn, cổ đông, nhóm cổ đông tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS vui lòng gửi hồ sơ về Ban Tổ chức Đại hội trước 7h00' ngày 10/6/2024 theo địa chỉ sau đây:

- Địa chỉ: Công ty cổ phần Vật tư - TKV

- Địa chỉ: Tổ 1, Khu 2 - Phường Hồng Hà - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại: 033.3695.899; Fax: 033.3634899

- ĐTDD: 0978.566.888 bà Hoàng Mai Phương - Thư ký Công ty.

Hồ sơ ứng cử/đề cử gửi về Công ty sau thời hạn này sẽ không có giá trị. Chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kỳ trường hợp khiếu nại nào của Quý cổ đông về việc tham gia ứng cử/đề cử vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024 ÷ 2029.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử;
- Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu; Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Ban tổ chức sẽ sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu hoặc Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc các cổ đông sẽ tự điền tên các ứng viên vào phiếu bầu do ban tổ chức phát.

Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);

Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền). Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu

- Không có chữ ký và họ tên của đại biểu tham dự.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông; Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Tổ trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội;

- Các phiếu bầu sau khi đã kiểm được lưu giữ tại trụ sở Công ty.

Điều 11. Phương thức bầu cử, nguyên tắc trúng cử

a. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này):

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

b. Nguyên tắc trúng cử

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định nhưng phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất một quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn. Nếu sau lần bầu cử lần 2 mà vẫn chưa đủ thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử, kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 14: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm có 14 điều, được đọc công khai trước Đại hội và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Các cổ đông của Công ty;
- Văn phòng đăng trên Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Phú



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

GIẤY ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Tên tôi là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty cổ phần Vật tư - TKV cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào: của Công ty Cổ phần Vật tư – TKV.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên:..... tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày tháng năm 2024

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

GIẤY ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư -TKV

Tên tôi là:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty cổ phần Vật tư - TKV cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào: của Công ty Cổ phần Vật tư – TKV.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên:..... tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Vật tư – TKV.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày tháng năm 2024

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Người ứng cử

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Hôm nay, ngày...../...../2024, tại, tôi/chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tính đến ngày đăng ký cuối cùng .../.../2024, có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
Tổng số cổ phần				

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế về đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, tôi/chúng tôi cùng nhất trí đề cử những cá nhân có tên trong danh sách sau đây làm ứng viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		

Đồng thời tôi/chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư - TKV:

Ông/ Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Hiện đang sở hữu: cổ phần
(*Bằng chữ:*)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Biên bản này được lập vào lúc..... giờ..... phút, ngày/...../2024 tại.....

....., ngày tháng năm 2024

ĐẠI DIỆN CỎ ĐÔNG/NHÓM CỎ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu 03);
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Hôm nay, ngày...../...../2024, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tính đến ngày đăng ký cuối cùng .../.../2024, có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
Tổng số cổ phần				

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế về đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV, tôi/chúng tôi cùng nhất trí đề cử những cá nhân có tên trong danh sách sau đây làm ứng viên Ban kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		
	Số: Ngày cấp: Nơi cấp:		

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vật tư - TKV:

Ông/ Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

(*Bằng chữ:*.....)

Tương ứng:..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được lập vào lúc..... giờ..... phút, ngày...../...../2024 tại.....

....., ngày..... tháng..... năm 2024

ĐẠI DIỆN CỎ ĐÔNG/NHÓM CỎ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu 03);
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

Ảnh 4 x 6
(ảnh mẫu
mới nhất)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/đề cử bầu làm thành viên HĐQT/BKS)

1. Họ và tên:.....Giới tính: Nam/Nữ.....
2. Ngày tháng năm sinh:.....Nơi sinh:.....
3. Quốc tịch:.....
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Cấp ngày...../...../..... Tại.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Số điện thoại liên lạc:..... Email:.....
7. Trình độ văn hoá:.....
8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:.....
9. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần ... (nếu có) :.....
10. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:.....
11. Số CP nắm giữ:, chiếm % vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:.....
+ Cá nhân sở hữu:.....
12. Các cam kết nắm giữ (nếu có):.....
13. Danh sách người có liên quan của người khai* :

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty cổ phần ... (nếu có)	Mối quan hệ

14. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần ... (nếu có):

15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần ... (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

Địa chỉ: Tổ 1, Khu 2, P.Hồng Hà, TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh
ĐT: 0203 3695899 | Fax: 0203 3634899 | Website: www.vmts.vn